

CK.0000069700

YÊN TÁC: KINH ĐỒ (ĐỜI TỔNG)
 ÁI: NHÂM THIẾT TIỀU (ĐỜI THANH)
 BIEN SOẠN: ĐƯỜNG KIẾN QUÂN

TÁC
PHẨM
KINH DIỄN

THIÊN NHÂN HỌC CỔ ĐẠI

TRÍCH THIÊN TÙY

滴 天 隨

TÁC PHẨM ĐỈNH CAO VỀ BÁT TỰ MỆNH LÝ HỌC

THẬP NHỊ TRƯỜNG SINH:

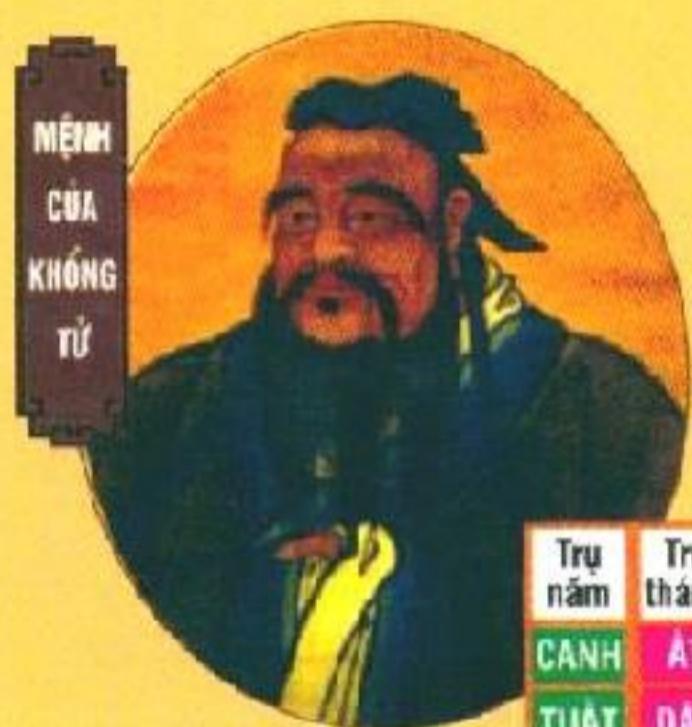
Trong mệnh lý học từ tri, thập nhị trường sinh đại diện cho quá trình sinh mệnh của thiên can trong mươi hai tháng. Quá trình đó lặp đi lặp lại liên tục không ngừng nghỉ. Sự tuần hoàn đó là thuộc tính của vạn vật, sinh; lão, bệnh, tử của con người cũng nằm ở trong đó.

Tử vượng vận: trưởng sinh, quan đới, làm quan, đề vượng: đại diện cho vận thê vượng thịnh

Tử ác vận: bệnh, tử, mõ, tuyệt: đại diện cho vận trình suy thoái.

Tử bình vận: thai, dưỡng, mộc dục, suy: đại diện cho vận thê bằng phẳng, bình thường.

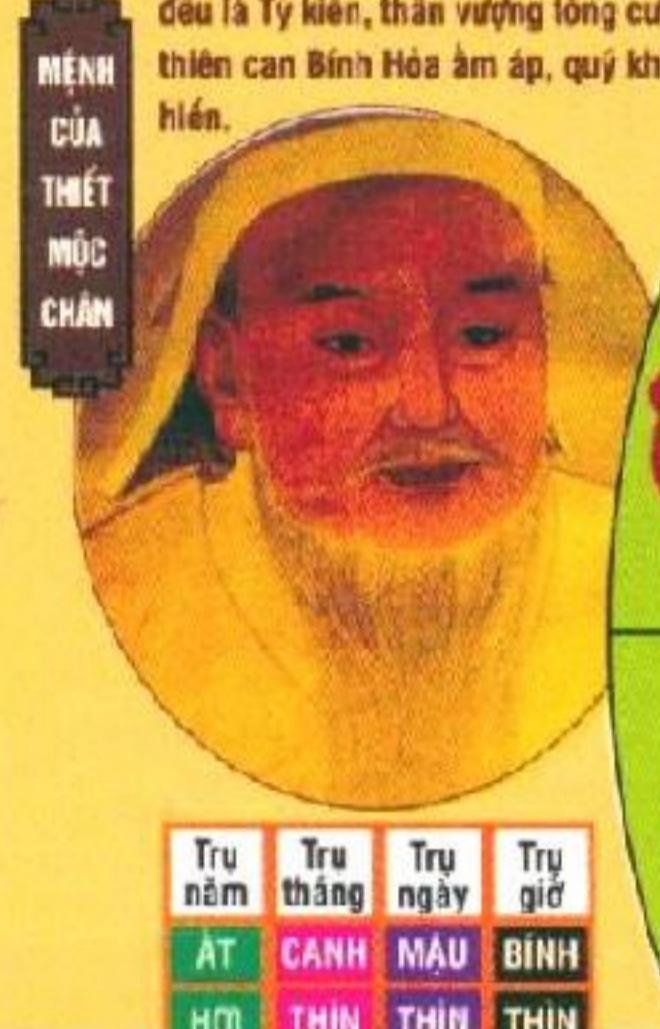
Địa chỉ đều là tử khỗ, tử khỗ xung nhau, cách cục đặc biệt kỳ lạ; bô mệnh tòng nhì, quyền mưu kinh người, mạo hiểm khai phá, đa nghi.



Năm, tháng, giờ: hội Tây phương Kim cục; Tý, Thân hợi Thủy cục Thổ lú, thông minh tuyệt đỉnh, hành Mộc vận, đệ tử khắp thiên hạ.

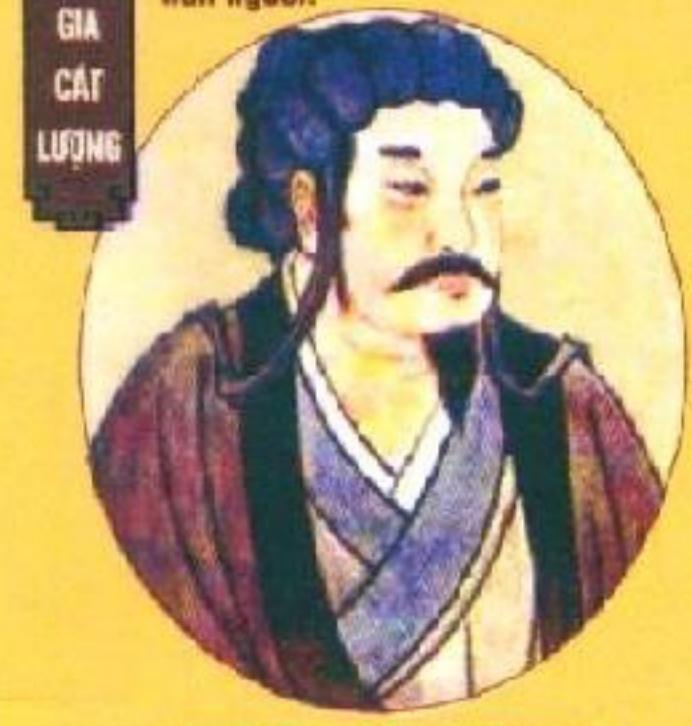
Thiên can Mậu Thổ, trung chính, quyền uy vẻ cùng, địa chí tam Thìn đều là Tý kiêm, thân vượng long cường, thiên can Bình Hòa ảm áp, quý khí đại hiền.

Tru-năm Tru-tháng Tru-ngày Tru-giờ
CANH ÂT CANH GIÁP
TUẤT DÂU TY THÂN

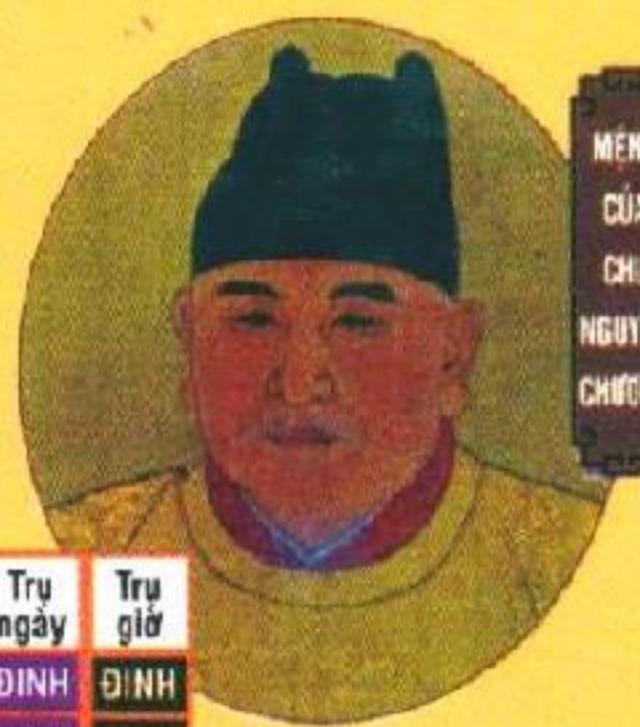


Quý Thủy thông nguồn, địa chí tam hợp, Kim cục là Ân, Thiên can thâu xuất, Tân Kim sinh thản, trí tuệ thâm sâu, uyên bác, phẩm cách hơn người.

Tru-năm Tru-tháng Tru-ngày Tru-giờ
ÂT CANH MÂU BÌNH
HỢI THINH THINH THINH



Tru-năm Tru-tháng Tru-ngày Tru-giờ
TÂN BÌNH QUÝ ĐÌNH
DÂU THÂN SƯU TY



Thủy vượng đắc sinh; quan ản tương sinh; địa chí bùa hợp, Mộc cự tiết tú, ngô hành hợp hóa hữu tình, trở thành kỳ tài nổi tiếng không ai bì kịp trong xã hội đương thời, học thực uyên thâm, sâu rộng.



Nhất can Giáp Mộc, đội trời đập đất, Mộc vượng chủ nhàn, Giáp, Kỷ là hợp Trung chính, vì thế là trung thần: nguyệt lệnh dương nhân, phú quý, gặp nguy hiểm được cứu.



Tru-năm Tru-tháng Tru-ngày Tru-giờ
QUÝ KỶ GIÁP KỶ
MÙI MÃO TY TY



Nhà xuất bản Hồng Đức

TÁC PHẨM ĐỈNH CAO VỀ BÁT TỰ MỆNH LÝ HỌC

**TẬP KHẨU NHÂN HỌC CỔ ĐẠI
TRÍCH TẬP KHẨU TÙY
*Quyển thượng: BÁT TỰ CÁCH CỤC.***

Tác giả : KINH ĐÔ (đời Tống)

Chú giải : NHÂM THIẾT TIỀU (đời Thanh)

Người dịch : PHẠM HỒNG

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

LỜI NGƯỜI BIÊN SOẠN

MUỐN HỌC BÁT TỰ, TRƯỚC TIỀN CẦN ĐỌC “TRÍCH THIÊN TỦY”

Cấp trên không ưa bạn? Vợ không để bạn vào mắt? Đầu tư không thu được tiền? Khi gặp phải những vấn đề này, chúng ta nên làm gì? Trung Quốc cổ đại có một tư tưởng gọi là “thiên nhân hợp nhất”, cho rằng bất cứ sự thay đổi, biến hóa nào của con người đều có sự tương ứng với trời đất, cho dù là vận hưng vượng, vận rất tốt, hay là khi hành vận đen đúa, mọi việc bất lợi, đều có điểm dự báo theo “mệnh” trong thiên thiêng. Tất cả các phương diện trong cuộc đời của con người như là sự nghiệp, công việc, cuộc sống, hôn nhân đều có thể tìm ra được lời giải thích trong mệnh lý học.

Tư tưởng “thiên nhân hợp nhất” ảnh hưởng tới văn hóa Trung Hoa trong hơn 5000 năm qua, dung nhập một cách tự nhiên vào trong đời song xã hội của loài người. Trong tập tục truyền thống Trung Quốc, muốn biết về thăng quan phát tài, hay là kết hôn sinh con, mọi người đều xem bát tự cho đứa trẻ mới chào đời, xem vận mệnh của nó tốt hay xấu; xem bát tự của đối tượng kết hôn hợp hay không. Tuy trong đó còn có những phần chưa khoa học, nhưng bát tự vẫn là một căn cứ quan trọng để dự đoán họa-phúc, cát-hung, vinh - nhục trong mệnh vận; nó trở thành một bộ phận cấu thành nên văn hóa dân tộc Trung Hoa, ảnh hưởng tới cuộc sống thường ngày của người dân trong hàng ngàn năm qua.

Chính vì thế trong lịch sử đã lưu lại rất nhiều các tác phẩm nổi tiếng liên quan tới “bát tự”. Trong đó ảnh hưởng rộng rãi nhất, suy đoán chuẩn xác nhất, trở thành cuốn sách có uy quyền nhất về bát tự mệnh lý, phải kể tới “Mệnh Lý Tứ Thư” trong đó có “Trích Thiên Tủy”. “Mệnh Lý

Tứ Thư” giống như tứ thư ngũ kinh của Nho học, cũng được giới mệnh lý học công nhận là bốn tác phẩm kinh điển; gồm có: “Trích Thiên Tủy”, “Tam Mệnh Thông Hội”, “Cùng Thông Bảo Giám” và “Tử Bình Chân Thuyên”. Bốn tác phẩm này xuyên suốt kinh mạch của mệnh học, chắt lọc, đúc rút các luận đoán tinh hoa, có thể coi là một bộ đại thành về tứ trụ mệnh lý có ảnh hưởng vô cùng sâu rộng tới các đời sau. Sự xuất hiện của cuốn “Trích Thiên Tủy” càng khiến mọi người chú ý hơn; học giả các đời không ngừng ca ngợi cuốn sách, xem xét tỉ mỉ. Một số học giả tự coi là thanh cao, không để gì vào mắt cũng phải hạ lấp áo gấm hoa, đưa ra các nhận xét càng giá trị hơn cho cuốn sách này.

Đại sư Dịch học sống ở cuối đời Thanh, Nhâm Thiết Tiều sau khi nghiên cứu “Trích Thiên Tủy”, đã tập trung toàn bộ tinh lực để chú giải, sau mỗi lý luận đều đưa vào rất nhiều các ví dụ về mệnh lý để phân tích, càng làm cho cuốn sách chặt chẽ hơn, khiến cho bộ sách càng trở nên gần gũi với cuộc sống. Có người nhận xét, trong rất nhiều diễn tích về mệnh lý, không gì có thể sánh được với “Trích Thiên Tủy” về sự hoàn chỉnh, tinh thâm; “lời có nhiều đến đâu cũng không vượt ra khỏi phạm vi cuốn sách đề cập”. Lại thêm sự chú giải trau chuốt của Nhâm Thiết Tiều, thật là sự kết hợp hoàn mỹ giữa kiến thức lý luận và kinh nghiệm thực tiễn, làm cho nó trở thành một tác phẩm đỉnh cao có ý nghĩa vượt thời đại về bát tự mệnh lý học.

Vì thế, trong quá trình chỉnh lý lại bộ cổ tịch này, chúng tôi đã quyết định biên soạn và xuất bản cuốn “Đồ Giải: Thiên Nhân Học-Trích Thiên Tủy”; cuốn sách được thực hiện vô cùng cẩn thận, chỉnh lý mới, để nó trở nên phù hợp với thói quen đọc của người hiện đại hơn; cố gắng hết sức để nó mang tính lưu trữ, mà vẫn đầy tính áp dụng vào thực tiễn. Đặc điểm chủ yếu của bộ sách này là:

- ❖ *Trình bày đẹp, câu chữ dễ hiểu*: chúng tôi thông qua đổi chiếu chọn ra bản in gần với nguyên bản của cuốn sách nhất, sau đó chỉnh lý, tập hợp lại; “gạn đục khơi trong”. Để phù hợp với thói quen đọc của bạn đọc hiện đại, dùng câu chữ dễ hiểu, chắt lọc tinh hoa trong văn bản gốc, tận lực giải thích thành ngôn ngữ hiện đại; ngay cả những điểm mà trong cổ tịch có đề cập tới

nhưng không đưa ra phân tích, chúng tôi cũng tìm cách phát triển, phân tích ý đó, giúp cho toàn bộ cuốn sách trở nên thuận tiện, dễ hiểu hơn.

- ❖ *Hình ảnh minh họa hiện đại, nâng cao niềm vui đọc sách:* nhờ có công nghệ hiện đại, chúng tôi chọn ra những hình ảnh minh họa, giải thích tốt nhất, làm cho cuốn sách dễ đọc, dễ hiểu, gần gũi, hình tượng, sinh động, tránh việc cả bộ sách chỉ toàn là những con chữ khô khan, làm tăng thêm hứng thú, tính nghệ thuật cho cuốn sách; đồng thời những hình ảnh sinh động góp phần làm tăng thêm giá trị cuốn sách, nên cuốn sách có giá trị tham khảo và lưu trữ rất lớn.

Có điều, đây là một tác phẩm nổi tiếng về mệnh lý học có lịch sử lâu đời, bị hạn chế bởi những điều kiện tự nhiên nhất định cũng như trình độ nhận thức của con người tại thời đại đó, những tư tưởng luận mệnh trong văn hóa mệnh lý truyền thống có thể có chỗ khiên cưỡng; thiếu sót do các yếu tố trên nên khó mà tránh khỏi, những quan điểm quá mức khiên cưỡng, không thể hoàn chỉnh, thậm chí một số luận đoán cũng có sự thiên kiến nhất định, vì thế trong quá trình đọc, rất mong bạn đọc lưu ý, không nên tuân theo một cách giáo điều, máy móc.

Cuối cùng, vì nội dung của tác phẩm kinh điển này vốn rất uyên thâm, trình độ của tác giả có hạn, nên khó tránh được ức đoán, giải thích chưa thấu đáo, rất mong bạn đọc lượng thứ.

Trân trọng,

Đường Kiến Quân
Tháng 3 năm 2010

MỤC LỤC

HƯỚNG DẪN ĐỌC (1): -“TRÍCH THIÊN TỦY”-

TÚ TRỤ MỆNH LÝ HỌC CỦA THIÊN NHÂN HỢP NHẤT

1	MỘT TRONG NHỮNG TÁC PHẨM CÓ TÍNH TIÊU BIỂU NHẤT VỀ MỆNH HỌC: “TRÍCH THIÊN TỦY”	15
2	NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA “TRÍCH THIÊN TỦY”: TÚ TRỤ MỆNH LÝ HỌC	18
3	SỰ LƯU TRUYỀN VÀ NGHIÊN CỨU VỀ “TRÍCH THIÊN TỦY”: NHIỀU BẢN DỊCH KHÁC NHAU	21
4	SỰ KẾ THỪA VÀ PHÊ PHÁN TÚ TRỤ MỆNH LÝ HỌC: NHẬN THỨC ĐÚNG Đắn, “GẠN ĐỤC KHƠI TRONG”	24

HƯỚNG DẪN ĐỌC (2): NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN

VỀ TÚ TRỤ MỆNH LÝ HỌC

1	CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA TÚ TRỤ MỆNH LÝ HỌC: ÂM DƯƠNG-NGŨ HÀNH	29
2	TRIẾT HỌC CÓ NGUỒN GỐC TỪ “KINH DỊCH”: ÂM DƯƠNG	32
3	KHƠI NGUỒN CỦA VẬN VẬT: NGŨ HÀNH KIM, MỘC, THỦY, HỎA, THIẾT	35
4	TƯƠNG SINH TƯƠNG KHẮC: QUAN HỆ TƯƠNG HỖ CỦA NGŨ HÀNH	38
5	KHÍ CỦA THIÊN HÀNH: THIÊN CAN	41
6	TRÌNH TỰ VẬN HÀNH THUẬN CỦA BỐN MÙA: ĐỊA CHI	44
7	HỆ THỐNG CÁC KÝ HIỆU NHẬN BIẾT THẾ GIỚI: TỔ HỢP CỦA CAN CHI VÀ ÂM DƯƠNG NGŨ HÀNH	47
8	QUAN HỆ TỔ HỢP CỦA CAN-CHI: HỢP, XUNG, HÌNH, HẠI	50
9	LỤC THẬP GIÁP TÝ: ỨNG DỤNG THUẦN THỰC NHẤT CỦA CAN CHI	53
10	ĐỂ PHÁN BÁT TỰ CẨN PHẢI BIẾT CÁCH SẮP XẾP: CÁCH SẮP XẾP TỪ TRỤ, BÁT TỰ	56
11	CĂN CỨ QUAN TRỌNG ĐỂ SUY ĐOÁN TÚ TRỤ: THẦN SÁT	62

QUYỂN 1: KHỞI NGUYÊN TẠO HÓA

CHƯƠNG 1: THIÊN NHÂN HỢP NHẤT

1. THIÊN ĐẠO: VẬN VẬT HÒA HỢP	68
2. ĐỊA ĐẠO: HÓA SINH VẬN VẬT	73
3. NHÂN ĐẠO: THUẬN THEO TỰ NHIÊN	76
4. TRI MỆNH: KÍNH THIÊN ĐỒ CƯỜNG	81
5. LÝ KHÍ: PHỤNG THIÊN THÙA VẬN	93
6. PHỐI HỢP: SUY XÉT TỔNG HỢP	103
7. NHỊ CHÍ: CHÍ ÂM CHÍ DƯƠNG	113
8. KHÍ THẾ: KIÊN TRÌ THEO CHÍNH ĐẠO	117

CHƯƠNG 2: THIÊN CAN

1. GIÁP MỘC: "ĐỐNG LƯƠNG CHI TÀI"	122
2. ẤT MỘC: "HOA QUẢ CHI MỘC"	128
3. BÍNH HỎA: "DƯƠNG CAN CHI TÔN"	133
4. ĐINH HỎA: "ĐĂNG CHỨC CHI HỎA"	140
5. MẬU THỔ: CHỦ CỦA VẬN VẬT	145
6. KỶ THỔ: TRUNG CHÍNH TRỮ TÀNG	150
7. CANH KIM: KIM CỦA VŨ KHÍ	155
8. TÂN KIM: KIM CỦA TRANG SỨC	160
9. NHÂM THỦY: THỦY CỦA SÔNG HỒ	166
10. QUÝ THỦY: THỦY CỦA MƯA SƯƠNG	173

CHƯƠNG 3: ĐỊA CHI

1. ĐỊA CHI: DƯƠNG CHI, ÂM CHI	180
2. CHIẾN XUNG: TƯƠNG KHẮC, TƯƠNG XUNG	187
3. HỘI HỢP: TƯƠNG HỢP, HỘI HỢP	199
4. TAM ĐỊA: BA DẠNG TRẠNG THÁI	215
5. XUNG HÌNH: LỤC XUNG, TAM HÌNH	231
6. XUNG HỘI: ÂM XUNG, ÂM HỘI	244

CHƯƠNG 4: CAN CHI TỔNG LUẬN

1. TIÊU TRƯỞNG: ÂM DƯƠNG THUẬN NGHỊCH	263
2. THUẬN BỘI: THUẬN TOẠI THỪA BỘI	273
3. ĐỊA CHI: ĐỊA CHI BẤT TÁI	284
4. THIÊN PHÚC: THIÊN CAN BẤT PHÚC	294
5. DƯƠNG NOĀN: DƯƠNG CAN, DƯƠNG CHI	301
6. ÂM HÀN: ÂM CAN, ÂM CHI	309
7. THIÊN SUY: CAN SUY SỢ XUNG	317
8. ĐỊA VƯỢNG: ĐỊA CHI TÀNG CAN	323
9. SÁT-ẤN: SÁT-ẤN TƯƠNG SINH	331
10. TÌNH HIỆP: CAN CHI TƯƠNG HÒA	340
11. KHÍ HIỆP: CHẾ HÓA ĐẮC NGHI	346
12. THỦY CHUNG: QUÁN XUYÊN THỦY CHUNG	354

QUYỂN 2: HÌNH TƯỢNG CÁCH CỤC**CHƯƠNG 5: NGŨ HÀNH KHÍ TƯỢNG**

1. LUÔNG THẦN: LUÔNG KHÍ THÀNH TƯỢNG	362
2. NGŨ KHÍ: TỰ NHI THÀNH HÌNH	373
3. ĐỘC TƯỢNG: NHẤT HÀNH ĐẮC KHÍ	380
4. TOÀNTƯỢNG: TAM GIẢ VI TOÀN	392
5. KIM KHUYẾT: TIẾT THƯƠNG BANG TRỌ	400

CHƯƠNG 6: ĐỊA TOÀN NHẤT PHƯƠNG

1. PHƯƠNG CỤC: TAM HỘI THÀNH PHƯƠNG	415
2. HỢP CỤC: TAM HỢP THÀNH CỤC	422
3. HỖN CỤC: PHƯƠNG CỤC HỖN HỖN	433
4. THÀNH PHƯƠNG: ĐỊA CHI TAM HỘI	440

5. THÀNH CỤC: ĐỊA CHI TAM HỢP	450
-------------------------------	-----

CHƯƠNG 7: TỨ TRỤ CÁCH CỤC

1. BÁT CÁCH: MỆNH LÝ CÁCH CỤC	457
2. HU YÊU: HU THẦN TẠP KHÍ	499
3. QUAN SÁT: CHÍNH QUAN, THẤT SÁT	512
4. THƯƠNG QUAN: THƯƠNG QUAN KIẾN QUAN	536

CHƯƠNG 8: TÒNG TƯỢNG HÓA TƯỢNG

1. TÒNG TƯỢNG: CHÂN TÒNG MỆNH CỤC	550
2. HÓA TƯỢNG: CHÂN HÓA MỆNH CỤC	563
3. GIẢ TÒNG: GIẢ TÒNG MỆNH CỤC	581
4. GIẢ HÓA: GIẢ HÓA MỆNH CỤC	590
5. TÒNG NHI: TÒNG NHI MỆNH CỤC	602

CHƯƠNG 9: QUÂN THẦN MÃU TỬ

1. THẦN CỤC: QUÂN LẠI THẦN SINH	614
2. TỬ CỤC: TỬ NĂNG SINH MÃU	623
3. MÃU CỤC: MÃU TỬ DIỆT TỬ	630
4. PHU CỤC: PHU KIỆN PHU THIỆ	637
5. QUÂN TƯỢNG: QUÂN BẤT KHẨ KHÁNG	645
6. THẦN TƯỢNG: THẦN BẤT KHẨ QUÁ	652
7. MÃU TƯỢNG: TỬ MÃU TUẤT CÔ	658
8. TỬ TƯỢNG: HIẾU TỬ PHỤNG THÂN	664

